

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH CÀ MAU CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 10/2018/DS-PT

Ngày: 11-01-2018

V/v tranh chấp hợp đồng vay tài sản

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hà Thanh Hùng

Các Thẩm phán: Bà Nguyễn Thị Hồng Liên

Ông Hồ Minh Tấn

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Hồng Xuyên là Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa: Ông Phạm Văn Hùng - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 01 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số: 243/2017/TLPT-DS ngày 03 tháng 11 năm 2017 về việc “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản”.

Do bản án dân sự sơ thẩm số: 66/2017/DSST ngày 22 tháng 9 năm 2017 của Tòa án nhân dân huyện Đầm Dơi bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 361/2017/QĐ-PT ngày 21 tháng 12 năm 2017 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ông Lê Bửu L - sinh năm 1963

Địa chỉ: Ấp X, xã Q, huyện Đ, tỉnh Cà Mau.

- *Bị đơn:* Bà Nguyễn Thị C - sinh năm 1965

Địa chỉ: Ấp X, xã Q, huyện Đ, tỉnh Cà Mau.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

Bà Nguyễn Kim H, sinh năm 1956

Địa chỉ: Ấp C, xã Q, huyện Đ, tỉnh Cà Mau.

- *Người kháng cáo:* Bà Nguyễn Thị C - Bị đơn.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Ông Lê Bửu L trình bày: Vào sáng ngày 11/5/2016, bà C có vay của ông số tiền 30.000.000 đồng, bà C hứa đến ngày 25/12/2016 sẽ trả vốn. Việc giao tiền ông gửi cho bà Nguyễn Thị H, sau đó bà C đến gặp bà H nhận. Đến ngày 15/6/2016 bà C có trả 900.000 đồng tiền lãi và vay tiếp số tiền 15.000.000 đồng. Việc giao tiền ông nhờ anh Trần Tuấn Hải đưa cho bà H để nhờ đưa lại cho bà C. Đến ngày 15/7/2016, bà C có trả lãi cho ông được 1.350.000 đồng thì ngưng đến nay. Do tin tưởng và quen biết nhau trước đó nên khi ông cho bà C vay tiền không làm biên nhận. Nay ông yêu cầu bà C trả số tiền vốn vay là 45.000.000 đồng, không yêu cầu phần lãi.

Bà Nguyễn Thị C trình bày: Bà thừa nhận có nhận hai lần tiền của ông L gửi bà H giao lại cho bà là 45.000.000 đồng, bà không nhớ cụ thể nhận hai lần vào ngày tháng nào của năm 2016. Nhưng số tiền mà ông L đưa cho bà là tiền ông L mua tôm khô của bà. Việc mua bán tôm khô giữa ông L với bà diễn ra đã nhiều lần trong năm 2016. Bà và ông L thỏa thuận buổi sáng bà giao hàng thì đến chiều hoặc sáng hôm sau ông L sẽ trả tiền tôm cho bà, giá bán các lần bao nhiêu bà không nhớ cụ thể nhưng dao động từ 780.000 đồng đến 900.000 đồng/kg tùy theo thời điểm. Hình thức giao dịch giữa bà với ông L qua điện thoại và bà đóng thùng tôm rồi gửi qua cao tốc từ chợ Cái Keo, xã Quách Phẩm hoặc gọi xe buýt lên Cà Mau cho ông L nhận, khi gửi bà chỉ ghi tên và số điện thoại của ông L, khi đến Cà Mau người vận chuyển sẽ điện thoại ông L đến nhận. Do gửi nhiều lần nên bà cũng không nhớ cao tốc và xe buýt tên gì. Sổ sách theo dõi việc mua bán giữa bà và ông L hiện nay cũng không còn. Do hai bên quen biết nhau nên giao dịch bán tôm giữa bà và ông L không có làm biên nhận và cũng không ai biết. Bà xác định không có vay tiền đồng thời cũng không có đóng lãi cho ông L nên không đồng ý yêu cầu của ông L.

Bà Nguyễn Kim H trình bày: Ông L có gửi hai lần tiền cho bà, bà không nhớ rõ thời gian cụ thể nhưng tổng số tiền là 45.000.000 đồng. Khi gửi ông L không nói là tiền gì. Lần đầu trước khi ông L gửi tiền, ông L có nói qua điện thoại là “chút nữa bà C đến nhận”. Sau đó bà C đến nhận thì có hỏi bà là “ông L có gửi tiền tôm không?”, bà trả lời “Tiền tôm gì thì không biết nhưng ông L có gửi 30.000.000 đồng”. Lần gửi tiền thứ hai thì ông L nói “chút nữa nhờ thằng Hải xe honda ôm đem lại 15.000.000 đồng để gửi cho bà C”, lần này ông L, bà C đều không nói là tiền gì.

Tại bản án dân sự sơ thẩm số 66/2017/DSST ngày 22/9/2017 của Tòa án nhân dân huyện Đầm Dơi đã quyết định:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Lê Bửu L. Buộc bà Nguyễn Thị C phải trả cho ông L tổng số tiền vay là 45.000.000 đồng.

Ngày 04 tháng 10 năm 2017 bà Nguyễn Thị C kháng cáo yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm xét xử bác đơn khởi kiện của ông Lê Bửu L, vì bà không có vay mượn và không có đóng lãi cho ông L.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bà giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau, đề nghị không chấp nhận kháng cáo và giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Nguyên đơn cho rằng ông có gửi tiền cho bà H để chuyển cho bà C vay 02 lần với tổng số tiền là 45.000.000 đồng và có nhận 02 lần lãi với số tiền 2.250.000 đồng, bị đơn thừa nhận có nhận tiền 02 lần từ bà H với tổng số tiền 45.000.000 đồng, tuy nhiên bị đơn cho rằng tiền này là tiền giao dịch mua bán tôm khô giữa bà với ông L, không có việc cho vay và nhận lãi như ông L trình bày. Xét thấy việc giao và nhận tiền giữa ông L và bà C thông qua bà H làm trung gian là có

thật, được các bên thừa nhận. Tuy nhiên, bà C cho rằng số tiền đó là tiền ông L trả tiền mua tôm khô, ông L không thừa nhận.

Như vậy, việc cần xem xét là khoản tiền 45.000.000 đồng có phải là khoản nợ mua bán tôm khô theo lời trình bày của bà C hay không? Tại phiên tòa phúc thẩm, bà C cung cấp xác nhận của một số người biết về việc mua bán tôm khô giữa bà và ông L, thấy rằng lời khai của những người xác nhận là có biết là C có kinh doanh bán tôm khô và có mua bán với ông L nhưng không nêu được cụ thể khoản tiền này là tiền nợ mua bán tôm khô như lời trình bày của bà C. Đối với lời khai của bà H tại phiên tòa phúc thẩm xác định bà là người trực tiếp giao tiền 02 lần nhưng không rõ nội dung đôi bên giao dịch. Xét lời khai của những người làm chứng do bà C cung cấp, đồng thời xem xét lời khai của bà C tại phiên tòa sơ thẩm và phúc thẩm nhận thấy có nội dung mâu thuẫn nhau; số lượng tôm khô và giá mua bán theo lời khai của bà C tại phiên tòa phúc thẩm là không trung khớp với số tiền các đương sự giao dịch. Với những chứng cứ có tại hồ sơ nhận thấy chưa đủ cơ sở để chấp nhận theo nội dung yêu cầu kháng cáo.

[2] Từ phân tích trên, xét thấy cấp sơ thẩm chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông L, buộc bà C trả cho ông L số tiền 45.000.000 đồng là có cơ sở, do đó kháng cáo của bà C yêu cầu bác đơn khởi kiện của ông L không được chấp nhận.

[3] Do yêu cầu kháng cáo của bà C không được chấp nhận, nên bà phải chịu án phí phúc thẩm theo quy định.

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 308 Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bà Nguyễn Thị C.

Giữ nguyên bản án dân sự số 66/2017/DSST ngày 22 tháng 9 năm 2017 của Tòa án nhân dân huyện Đầm Dơi, tỉnh Cà Mau.

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Lê Bửu L. Buộc bà Nguyễn Thị C phải trả cho ông L tổng số tiền vay là 45.000.000 đồng.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong khoản tiền nêu trên, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015 tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành.

Án phí dân sự phúc thẩm: Bà Nguyễn Thị C phải nộp 300.000 đồng, bà C đã dự nộp 300.000 đồng tại biên lai số 0009111 ngày 04/10/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đầm Dơi được chuyển thu.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau;
- Tòa án nhân dân huyện Đầm Dơi;
- Chi cục THADS huyện Đầm Dơi;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn;
- Lưu VT, (TM:TANDTCM).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Hà Thanh Hùng